

VĂN HÓA PHI VẬT THỂ Ở ĐÀ NẴNG: TRƯỜNG HỢP NGHIÊN CỨU LỄ HỘI MỤC ĐỒNG LÀNG PHONG LỆ (PHONG NAM) INTANGIBLE CULTURE IN DA NANG: A CASE STUDY ABOUT THE SHEPHERD FESTIVAL IN PHONG LE (PHONG NAM) VILLAGE

Nguyễn Thị Mỹ Thanh

Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng; mythanh03@gmail.com

Tóm tắt - Du lịch sự kiện được khẳng định là một trong những loại hình du lịch đặc trưng trong chiến lược phát triển du lịch Đà Nẵng. Những năm qua, tại Đà Nẵng mảng sự kiện mới đã đạt được những thành công rất đáng khích lệ. Tuy nhiên, mảng lễ hội truyền thống còn gặp nhiều khó khăn. Trong khi, Đà Nẵng đang sở hữu những lễ hội rất giá trị. Tiêu biểu trong số đó là lễ hội Mục đồng tại làng Phong Lệ cũ. Nghiên cứu này nhằm khảo sát và đánh giá giá trị lễ hội Mục đồng và đề xuất một số giải pháp có tính định hướng góp phần bảo tồn và phát huy giá trị của lễ hội truyền thống trên địa bàn. Để đạt được mục tiêu, chúng tôi kết hợp nghiên cứu tài liệu thứ cấp (1) và tài liệu sơ cấp (2). Đối với (2), được thực hiện bằng quan sát và phỏng vấn trực tiếp người dân địa phương (những bậc cao niên, đại diện lãnh đạo địa phương, giáo viên, học sinh...).

Từ khóa - lễ hội; lễ hội truyền thống; lễ hội Mục đồng; du lịch sự kiện; du lịch lễ hội.

1. Đặt vấn đề

Bảo tồn và phát huy vai trò của lễ hội truyền thống đã trở thành mối quan tâm hàng đầu ở nước ta trong thập kỷ qua, đặc biệt trong các lĩnh vực học thuật về du lịch, marketing và sự kiện. Sự nghiệp này càng có vai trò quan trọng đối với thành phố Đà Nẵng, nơi mà du lịch sự kiện được khẳng định là một trong những loại hình du lịch đặc trưng trong chiến lược phát triển du lịch. Những năm qua, tại Đà Nẵng mảng sự kiện mới đã đạt được những thành công rất đáng khích lệ. Tuy nhiên, mảng lễ hội truyền thống còn gặp nhiều khó khăn. Trong khi đó Đà Nẵng đang sở hữu những lễ hội rất giá trị. Tiêu biểu trong số đó là lễ hội Mục đồng tại làng Phong Lệ cũ. Lễ hội này có thể đem lại những lợi ích vật thể và phi vật thể cho cộng đồng chủ nhà cũng như đối với du khách. Tuy nhiên, có rất nhiều vấn đề liên quan đến kết quả đạt được và lợi ích của lễ hội. Nghiên cứu này nhằm khảo sát và đánh giá giá trị lễ hội Mục đồng làng Phong Lệ và đề xuất một số giải pháp có tính định hướng, góp phần bảo tồn và phát huy giá trị của lễ hội truyền thống trên địa bàn. Để đạt được mục tiêu nói trên, chúng tôi kết hợp nghiên cứu tài liệu thứ cấp (1) và tài liệu sơ cấp (2). Đối với (2), được thực hiện bằng quan sát và phỏng vấn trực tiếp người dân địa phương (những bậc cao niên, đại diện lãnh đạo địa phương, giáo viên, học sinh...).

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Lược sử làng và di sản kiến trúc nghệ thuật tại làng Phong Lệ cũ

Với câu sấm truyền “Hoành sơn nhất đại, vạn đại dung thân”, lịch sử làng Phong Lệ gắn liền với hành trình mở cõi về phương Nam của quốc gia Đại Việt thời phong kiến. Bao biến động với những thăng trầm của thời cuộc đã tạo nên diện mạo văn hóa đặc trưng cho Phong Lệ. Nguyên

Abstract - Event tourism has been affirmed as one of the typical forms of tourism in the strategic development of tourism in Da Nang. Over the past few years, a new array of events has obtained very encouraging and significant achievements. However, the sphere of traditional festivals are still faced with many difficulties while Da Nang possesses many festivals of great value. Among these, the festival in the old Phong Le village is a typical one. This research is aimed at examining and evaluating the value of the Shepherd Festival and propose several orientational solutions in order to contribute to the preservation and promotion of the values of traditional festivals in the city area. To achieve the goal, we have studied secondary documents (1) combined with primary documents (2). For (2), this has been done via observation and direct interviews with local people (the elderly, the representatives of the local authorities, teachers, students,...).

Key words - festival; traditional festival; Shepherd Festival; event tourism event; festival tourism.

thủy, đây là vùng đất thuộc nước Chiêm Thành. Năm 1404, theo lệnh nhà Hồ, 3 vị tiên hiền làng đã đến lập nghiệp tại ngôi làng này. Từ năm 1604 - dưới thời chúa Tiên, làng này thuộc phủ Điện Bàn, dinh trấn Quảng Nam [1]. Xưa kia, làng Phong Lệ rộng lớn hơn hiện nay và có đa dạng kiểu địa hình bao gồm đồng bằng, đồi núi, sông hồ, bãi bồi... Theo đó, tứ cận của làng là phía tây giáp núi Chúa, phía đông giáp Ngũ Hành Sơn, phía nam giáp Trà Kiệu và phía Bắc giáp bán đảo Sơn Trà. Trải qua nhiều thời kỳ lịch sử, diện mạo địa hình và cảnh quan làng có những đổi thay do dịch chuyển về địa giới hành chính.

Về con người Phong Lệ, vùng đất này đã được cư dân Việt chọn định cư từ rất sớm. Gia phả các vị tiên hiền làng cho biết, những chủ nhân người Việt đầu tiên từ Thanh - Nghệ - Tĩnh theo quân lính đi thực thi nhiệm vụ theo lệnh triều đình, hoặc chạy loạn, tìm nơi định cư sinh sống, đã khai canh khai cơ tại vùng đất này. Theo dòng thời gian, Phong Lệ trở thành nơi tụ cư của gần 30 tộc họ. Trong đó, có 17 tộc họ được tôn xưng là tiên hiền và hậu hiền: lâu đời nhất là 4 tộc Lê (dân gian gọi Tứ Lê) bao gồm Lê Văn, Lê Đức, Lê Kim và Lê Cảnh; tiếp đến, là 5 tộc Ngô (dân gian gọi Ngũ Ngô) là Ngô Văn 1, Ngô Văn 2, Ngô Văn 3, Ngô Tấn và Ngô Tắt; tiếp sau là 4 tộc (dân gian gọi Ngũ Ngô) gồm tộc Phùng, tộc Ông, tộc Nguyễn và tộc Võ; và 4 tộc đến ngụ cư tiếp theo là tộc Phan, tộc Bùi và 2 tộc Trần. Mặc dù, có nhiều tộc họ cùng sinh sống, nhưng từ bao đời nay họ đã biết đề cao cách ứng xử nhân văn, nên đã tạo dựng và trao truyền lối sống thuận hòa nhân ái của làng quê thuần nông.

Về danh xưng, theo lời kể của những bậc cao niên, nguyên thủy làng có tên là Đà Ly. Đến năm Thiệu Trị nguyên niên (1841) tên làng được đổi thành Phong Lệ. Việc đổi tên làng xuất phát từ ý niệm của dân làng rằng cả 2 chữ “Đà” và “Ly” nếu viết theo chữ Hán đều có bộ “Mã”

tức ngựa – đây không phải mỹ từ. Theo đó, Đà Ly được dân gian tin là điềm xấu. Nên Ông Ích Khiêm – một người con của làng Đà Ly, được phong giữ chức quan trong triều Nguyễn, đã bày tỏ với vua về khát vọng của người dân về đổi tên làng. Thỉnh theo ý nguyện đó, vua đã chấp thuận đổi tên làng Đà Ly thành làng Phong Lệ. Sau ngày Quảng Nam tách khỏi Đà Nẵng, làng cổ Phong Lệ rộng lớn xưa kia đã được chia thành: làng Phong Bắc (tức Phong Lệ bắc) thuộc phường Hòa Thọ Tây, quận Cẩm Lệ; làng Phong Tây (Phong Lệ tây) thuộc xã Hòa Phú và làng Phong Nam (Phong Lệ nam) thuộc xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang - Đà Nẵng. Trong đó, Phong Nam là vùng đất có lịch sử phát triển lâu đời, tập trung nhiều kiến trúc nghệ thuật có giá trị cùng cảnh quan đẹp và số dân đông đúc hơn.

Về di tích kiến trúc nghệ thuật: Với khát vọng trường tồn, các chư phái tộc làng Phong Lệ sớm cùng nhau xây dựng các thiết chế văn hóa như đình, chùa, miếu, nhà thờ... Mặc dù, chịu tác động về điều kiện thiên nhiên khắc nghiệt của miền Trung cùng bao thăng trầm của lịch sử và chỉ nằm cách thành phố Đà Nẵng chưa tới 10 km, nhưng làng Phong Nam (Phong Lệ cũ) hiện còn lưu giữ nhiều di tích kiến trúc nghệ thuật tâm linh có giá trị thuộc nhiều loại hình tín ngưỡng, phản ánh tâm tư, tình cảm, ước vọng cũng như trình độ, khả năng và những điều kiện của cộng đồng dân cư ở những thời điểm lịch sử: Nhà thờ tiền hiền và hậu hiền, Đình làng Phong lệ, Miếu Thái Giám, miếu Vô Tự,... Trong số đó, 2 kiến trúc cổ đầu tiên có giá trị nhất là:

- *Nhà thờ tiền hiền và hậu hiền*: Kiến trúc này tọa lạc ở phía Tây của làng, thờ 3 vị tiền hiền làng và các chư tộc hậu hiền. Gian giữa, thờ 3 bài vị tiền hiền (không ghi họ mà chỉ ghi chức tước các vị ngày trước, đó là Nhâm quý công, Mai quý công và Lào quý công); 2 gian tả hữu, thờ bài vị 17 vị hậu hiền. Hằng năm, theo định kỳ nơi đây diễn ra lễ hội chư tộc (dân gian gọi là lễ chạp mã). Đây là lễ lớn có giá trị lưu giữ và trao truyền nét đẹp truyền thống về “đạo lý uống nước nhớ nguồn” cho hậu thế, thông qua các hoạt động cùng nhau sửa sang mồ mả tổ tiên, ông bà... và giao lưu nhận biết ngôi thứ, bậc trong họ, nhận biết các chi, các ngành trên dưới, và củng cố khối đoàn kết liên họ. Trên bản đồ hành chính, làng Phong Lệ cũ nay đã chia thành 3 làng nhỏ, nhưng về văn hóa thì vẫn là một chỉnh thể thống nhất. Nên đến ngày giỗ tiền hiền, đại diện chư phái tộc ở 3 làng đều về nhà thờ Phong Lệ làm lễ dâng hương các bậc tiền nhân.

- *Đình làng Phong Lệ/ đình thần Nông*: Đình làng là điểm hội tụ tâm linh của toàn thể người dân làng Phong Lệ. Nét đặc trưng của ngôi đình này là thờ thần Nông và Mục đồng mà không thờ thần Thành hoàng như đình của các làng quê vùng đồng bằng Bắc Bộ. Kiến trúc này được dân gian gọi bằng 3 tên là đình làng Phong lệ, đình Thần nông và miếu Mục đồng. Đình đã trải qua nhiều lần di dời vị trí, hiện đang tọa lạc ở phía đông nam của làng, cách công lộ làng Phong Nam khoảng 50 m và nằm về bên phải con đường giao thông chính (nối liền từ đông sang tây) của làng. Đình đã qua nhiều lần tu sửa, hiện nay đình không có tam quan, gồm 3 nếp nhà 5 gian, được kết cấu theo lối chữ Tam: tiền đường, trung đường và hậu cung. Kết cấu khung gỗ chịu lực gồm cột chống, vì, kèo... tiện dụng và trang trí công phu thường thấy ở những ngôi nhà cổ trong vùng. Màu sắc chủ đạo được chọn là màu nâu đất.

Giá trị mỹ thuật trang trí là bức hoành phi câu đối với nội dung, ý nghĩa và nét thư pháp chữ Hán: bức hoành phi dạng cuốn thư ghi “Thần Nông đình” sơn son thiếp vàng; các câu đối ghi lại các câu văn của các danh nhân Phan Bội Châu, Cao Bá Quát... đề tặng khi đến viếng đình. Mái đình lợp ngói âm dương và đắp nổi các bức phù điêu ghép mảnh sành sứ rất đẹp về chủ đề vật linh truyền thống. Tất cả tạo vẻ thâm nghiêm, trang trọng của ngôi đình cổ. Qua đó, thể hiện khát vọng và niềm tin của dân làng về “thần phù”, và tinh thần tri ân công đức các bậc tiền nhân.



Hình 1. Đình làng Thần Nông làng Phong Lệ trong bối cảnh lễ hội Mục đồng [2]

Đồng thời, mỹ thuật đình thần Nông còn được tăng thêm giá trị nhờ bức tranh “Mục đồng” sống động được vẽ trực tiếp lên mặt trong của bức tường phía Bắc: mô tả chú bé với dáng vẻ an nhiên, tự tại ngồi trên lưng con trâu béo tròn, thối sáo trên nền khung cảnh quê êm đềm. Cùng chủ đề là nhiều phù điêu đắp nổi hình sừng trâu trên mái đình. Sự kết hợp này tạo cho cảnh sắc thơ mộng gần gũi của chốn tâm linh thâm nghiêm vốn có. Đây là nét riêng về mỹ thuật của ngôi đình làng Phong Lệ nhằm tôn vinh các trẻ chăn trâu.

Như vậy, có thể thấy mỹ thuật đình thần Nông là sự phát triển tiếp nối từ nghệ thuật dân gian truyền thống, nó quen thuộc nhưng không bị công thức hóa với nhóm đề tài tứ linh, tứ quý... thể hiện sự sáng tạo tinh tế làm nên nét riêng gần gũi với dân làng Phong Lệ. Theo đó, tại đình thần Nông, ngoài các hoạt động cúng tế xuân thu được tổ chức hằng năm, còn có một lễ hội được tổ chức theo lệ, phản ánh nét đẹp riêng của một vùng đất giàu truyền thống nhân văn, mang đậm dấu ấn tình đất và tình người xứ Quảng, đó là lễ hội Mục đồng. Với những giá trị văn hóa nói trên, đình đã được Đà Nẵng xếp hạng là “Di tích lịch sử - văn hóa cấp thành phố” theo quyết định số 4426/QĐ-UBND ngày 14/6/2007 và giao quyền cho dân làng gìn giữ, phát huy.

2.2. Thần tích và hoạt động lễ hội Mục đồng

Nét riêng độc đáo của lễ hội Mục đồng là thể hiện sự quan tâm của cộng đồng đối với trẻ chăn trâu. Trong lễ hội này, trẻ chăn trâu được coi trọng thông qua việc được chọn tham gia vào đám rước, khiêng kiệu Thần và nhận được sự hỗ trợ, quan tâm của người lớn. Do đó, các em rất hào hứng phấn chấn. Vào những ngày lễ hội, người lớn nhiệt tình hỗ trợ và tôn vinh trẻ em, không phân biệt giai tầng, tuổi tác. Họ tâm niệm đó như là cách thể hiện sự thành tâm với thần Nông.

Về thần tích, theo truyền khẩu, lễ hội Mục đồng làng Phong Lệ đã có từ rất lâu đời. Bối cảnh ra đời của lễ hội

xuất phát từ câu chuyện đậm chất dân gian. Chuyện kể rằng, xưa kia có một cụ già tóc trắng và râu dài như tiền ông, không biết từ đâu đến làng. Cụ rất yêu mến trẻ em chăn trâu. Sau khi chết, cụ được mai táng tại khu cồn đất nhô lên ở ngoài cánh đồng lúa của làng Phong Lệ. Tại gò đất này có mọc um tùm (dân làng gọi là cồn cỏ). Một hôm, có người chăn vịt xua đàn vịt lên, thì chân vịt bỗng bị níu chặt xuống đất như có bàn tay ai đó giữ lại. Câu chuyện cứ thế lan truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác, và người dân vùng này không ai dám lên cồn cỏ. Bởi vì, họ tin là đã có Thần Nông giáng hạ. Theo đó, cồn cỏ được dân gian gọi là cồn Thần (thần Nông). Và vào một ngày nọ, có đám trẻ chăn trâu trong làng, vì mãi chơi đã để trâu chạy lạc lên cồn Thần. Rất vô tư các em chạy nhảy lên cồn Thần nô đùa và dắt trâu về. Nhưng lạ thay, không ai trong đám trẻ bị rủi ro bất thường nào xảy ra. Từ đó, dân gian lan truyền là thần Nông rất quý trẻ chăn trâu, nên cồn Thần chỉ dành làm nơi tụ tập cho các trẻ. Dấu tích cồn Thần hiện nay còn phần đá Thần màu trắng nằm ngoài cánh đồng lúa thuộc xóm Đồng (Phong Nam). Theo thời gian, câu chuyện dân gian nhuộm đậm màu sắc tâm linh ấy đã trở thành nguồn cội của một nghi thức văn hóa độc đáo trong vùng - lễ hội Mực đồng.

Lễ hội dân gian Mực đồng được bắt đầu tổ chức vào ngày 30 tháng 3 và mùng 1 tháng 4 âm lịch (AL). Theo các vị cao niên, ban đầu “tam niên nhất lệ”, tức là lễ hội được định kỳ tổ chức 3 năm/1 lần (các năm Tý, Ngọ, Mão và Dậu). Về sau, các kỳ tổ chức được kéo dài ra 6 năm/1 lần, và giai đoạn cuối là 12 năm/1 lần. Năm Bảo Đại thứ mười một (năm 1936) là năm cuối cùng lễ hội dành cho trẻ chăn trâu này được tổ chức dưới thời phong kiến. Sau 70 năm gián đoạn, năm 2007, lễ hội Mực đồng đã được phục dựng với sự tự nguyện đóng góp công của và sự hỗ trợ của Hội Văn nghệ dân gian thành phố Đà Nẵng. Năm 2010, lễ hội Mực đồng lần thứ hai được tổ chức, với sự phối hợp của Sở VH-TT&DL Đà Nẵng và năm 2014, lễ hội Mực đồng lần thứ 3 được 17 chư phái tộc của làng tổ chức.

Diễn tiến các hoạt động của lễ hội Mực đồng như sau: Không khí ngày khai hội được thể hiện trước hết qua khung cảnh rộn ràng của bà con làng xóm tự nguyện dọn vệ sinh khu đình thờ thần Nông và các con đường làng. Đặc biệt, khoảng 1 tháng trước ngày khai lễ, các chư tộc cất cử người khăn trương chuẩn bị kiệu rước, cờ xí, đèn lồng... Kiệu được trang trí với các màu dương, chủ đạo là màu đỏ, màu vàng và màu xanh. Đây là những màu thể hiện khát vọng của dân làng về mùa màng bội thu và cuộc sống ấm no, yên bình. Về cờ: Đặc trưng của lễ hội này là ngoài cờ làng, cờ đuôi nheo, còn có cờ Mực đồng và cờ chư phái tộc. Cờ Mực đồng màu đỏ, tua màu vàng, đỉnh cán cờ được vạt hình mũi giáo hoặc sừng trâu. Cờ chư phái tộc là 17 cây đại kỳ (cây cờ lớn) tượng trưng cho 17 tộc họ tiền hiền và hậu hiền trong làng. Mỗi cây đại kỳ, cao khoảng 5m, trên cán, trang trí bộ tứ nghệ (sĩ, nông, công, thương), tứ linh (lân, long, quy, phụng), và các nông cụ quen thuộc được thu nhỏ về kích cỡ như giàn, sàng, nia cây, bừa, cuốc, xẻng,... Những nông cụ này đều làm mới bằng tre gỗ. Đèn lồng có 2 loại là đèn kéo quân và đèn bánh ú để soi sáng cho đoàn rước và tăng thêm tính lộng lẫy cho đoàn rước. Kiệu và cờ rước sau khi làm xong được mang ra đình Thần Nông để chăm điểm và trao giải. Dù phần thưởng chỉ là những nông phẩm

không lớn về vật chất nhưng chư tộc nào cũng nỗ lực làm để đạt giải, bởi giá trị tinh thần lớn lao. Đó là sự chứng nhận của dân làng và niềm tin được Thần chứng giám.



Hình 2. Lễ hội Mực đồng làng Phong Lệ [2]

Sau khi hoàn tất các công việc chuẩn bị, chiều ngày 30/3 AL, đoàn rước mà trọng trách là các trẻ chăn trâu được cất cử, dưới sự hỗ trợ của các chư phái tộc, các hương chức làng Phong Lệ, cùng kiệu rước, 17 cây đại kỳ tượng trưng cho 17 chư phái tộc tiền hiền hậu hiền, 26 cờ Mực đồng, cùng nhiều cờ đuôi nheo, đội chỉnh cổ nhạc và phường bát âm... đến cồn Thần long trọng làm lễ rước Thần Nông. Đi đầu đám rước là ông Trùm mực, tay cầm phèng la, đánh hiệu lệnh theo nhịp 2/1 (2 tiếng kép, 1 tiếng đơn), 1 hồi dài và 3 tiếng lẻ... Cùng với hiệu lệnh dồn dập hồi thúc là hình thức hát lĩnh xướng đối đáp giữa ông Trùm mực, với Mực đồng và các thành viên khác của đoàn rước thể hiện sự nghinh báo với Thần về lễ rước và cầu xin Thần phù hộ mùa màng sắp tới bội thu. Xen lẫn các cháu hát lĩnh xướng là hát đồng giao của Mực đồng. Các bài hát gọi lên tâm tư về thân phận cùng ước vọng của trẻ chăn trâu.

Lộ trình đám rước Mực đồng đi qua các ruộng lúa trên cánh đồng làng, dạo quanh các con đường làng và cuối cùng là đình Thần Nông. Tại đây, cờ rước được cắm thành 2 hàng dọc lối vào đình, kiệu Thần được đặt trang trọng tại chính điện. Sau nghi thức dâng hương đánh lễ thần Nông an vị là hoạt động khai châu đêm Hát Mực đồng để dân làng cùng hòa trong không khí vui chơi. Đèn đuốc thấp sáng đêm.

Vào sáng tinh mơ ngày 1 tháng 4 AL, tiếng trống lớn trống nhỏ, phèng la, đội bát âm... lại trầm hùng rộn ràng vang xa như hồi thúc mọi người nhanh chóng tập trung về đình Mực đồng. Khi dân làng gần xa tề tựu về đông đủ, đại diện chính quyền làng thôn, các họ tộc,... kính cẩn làm lễ dâng hương cúng Thần. Sau lễ dâng hương, hoa, trà, rượu, ban tế đọc chúc văn cầu mưa thuận gió hòa gió, mùa màng bội thu..., mọi người cùng nhau ăn uống hưởng lộc Thần trong không khí đoàn kết vui vẻ. Các Mực đồng tiếp tục chọn em khỏe mạnh, cầm cờ đẹp, biết hát đối đáp,... tham gia đấu vật truyền thống vào buổi chiều. Cuộc vui chấm dứt khi nắng chiều dần khuất rạng tre làng. Lễ hội khép lại và dân làng trở lại cuộc sống thường nhật. Nhưng trong sâu thẳm tâm linh họ đã cùng cố được niềm tin mạnh mẽ về một vụ mùa bội thu, và cuộc sống với mọi điều tốt đẹp.

2.3. Giá trị lễ hội Mực đồng

Bên cạnh những giá trị chung về lễ hội truyền thống

Việt Nam đã được nghiên cứu của các học giả đi trước làm rõ, đó là tính cộng đồng, tính hiệu triệu, tính hoành tráng, tính bảo lưu..., lễ hội Mục đồng làng Phong Lệ còn có những giá trị riêng góp phần làm phong phú thêm sắc màu của bức tranh lễ hội dân gian Việt Nam:

- *Tính có bản sắc:* Lễ hội Mục đồng là một lễ hội nằm trong phạm vi làng nhưng có bản sắc – căn cứ vào các thành tố cấu thành lễ hội, bao gồm thần tích, có đình thờ Thần, có diễn xướng dân gian, có lễ rước, có tế, có hoạt động hội (dù không phong phú như ở đồng bằng Bắc bộ). Đặc biệt, lễ hội Mục đồng Phong Lệ không chỉ đề cao nghề nông truyền thống, mà còn là lễ hội duy nhất trên cả nước, tôn vinh trẻ chăn trâu. Đây là sáng tạo dân gian của làng quê đậm chất Quảng Nam – nơi mọi sự lịch thiệp cầu kỳ và bài bản về lối ứng xử đã nhường chỗ cho sự mộc mạc, chân chất đậm nghĩa tình: các đối tượng đứng ra lo liệu lễ hội là chức sắc, dân làng với mọi lứa tuổi không phân biệt giàu nghèo vị trí xã hội. Hình thức sinh hoạt văn hóa này thể hiện tính cởi mở và linh hoạt của người dân làng Phong Lệ. Nó phản ánh giá trị về tạo dựng lòng tự tin cho những người bản hàn trong xã hội cũ và khích lệ tâm lý tích cực của người lao động chân tay trong xã hội đương thời.

- *Tính biểu trưng về những nét đẹp về văn hóa ứng xử:* Sự hoành tráng về sắc màu của đám rước Mục đồng, cùng tiếng trống, phèng la, lời hát đối đáp theo linh xướng và các bài hát đồng giao của Mục đồng đã khuấy động không gian yên tĩnh vốn có của làng quê thuần nông. Lễ hội Mục đồng là dịp để giao lưu, và trao truyền các đạo lý, mỹ tục tốt đẹp (đạo hiếu với tiền hiền làng, tổ tiên và các bậc sinh thành, tình làng nghĩa xóm, tính cố kết cộng đồng,...). Đặc biệt, lễ hội đề cao thân phận của một bộ phận người dân vốn ít được quan tâm, đó là các trẻ chăn trâu. Qua đó, nó biểu trưng tính dân chủ chất phác về thái độ trân quý mọi nghề. Giá trị này hướng đến sự gắn kết mọi thành viên trong làng, tạo nên sức mạnh cộng đồng để chiến thắng ngoại xâm, thiên tai nhằm có được cuộc sống ấm no và hạnh phúc.

- *Tính kết nối đa chiều:* Tham gia lễ hội là tất cả chức sắc, người dân của các chư phái tộc làng Phong Lệ, không phân biệt tuổi tác, vị trí (dù chỉ là các trẻ chăn trâu). Nhờ vậy, lễ hội đã kết nối chặt chẽ mọi người với nhau trong nhận thức chung về vận mệnh cộng đồng thông qua vị Thần mà dân làng Phong Lệ cùng suy tôn và thờ phụng. Đồng thời, họ có được trải nghiệm cùng hòa chung vào cảm xúc thăng hoa. Đặc biệt, dù lễ hội Mục đồng mới được phục dựng lại sau 1 thời gian dài gián đoạn, nhưng kết quả phỏng vấn trực tiếp 36 người dân của làng (người già, cựu lãnh đạo địa phương, giáo viên trường làng, học sinh, phụ nữ, nam giới...), cho thấy, có trên 95 % người được hỏi có ấn tượng rất tích cực và họ mong muốn lễ hội này được phục dựng bảo tồn. Kết quả này phản ánh tính kết nối các giá trị văn hóa quá khứ với hiện tại và tương lai, cũng như vai trò chỗ dựa tinh thần nhằm “giữ lửa” cho một hoạt động văn hóa dân gian độc đáo tại làng quê.

Như vậy, lễ hội Mục đồng là sinh hoạt văn hóa dân gian mang tính tổng hợp cao về phong tục, tín ngưỡng và lối sống và tư duy của người dân làng Phong Lệ. Theo đó, đình thần Nông là không gian văn hóa vật chất của lễ hội Mục đồng và là di sản văn hóa vật chất giá trị của thành phố Đà Nẵng. Đó là sản phẩm về một lối nhìn và cách nghĩ của

người nông dân Quảng Nam chất phác, giàu chất nhân văn, cần được bảo tồn và phát huy.

2.4. Các giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị lễ hội Mục đồng làng Phong Lệ

- *Tăng cường sự quản lý nhằm đẩy mạnh công tác nghiên cứu, sưu tầm, biên soạn và xuất bản ấn phẩm về lễ hội Mục đồng:* Những năm qua, với chức năng là đơn vị tham mưu cho UBND thành phố Đà Nẵng, Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch TP Đà Nẵng và Phòng Văn hóa – Thông tin huyện Hòa Vang đã quan tâm bảo tồn lễ hội Mục đồng. Việc phục dựng lại lễ hội sau gần 70 năm bị gián đoạn là kết quả về nỗ lực bảo tồn lễ hội Mục đồng của cơ quan quản lý Nhà nước về văn hóa ở địa phương và người dân. Có thể nói, đây là 1 sản phẩm của dự án tổng điều tra văn hóa phi vật thể trên địa bàn. Tuy nhiên, việc phục dựng lễ hội dân gian không đơn giản vì tính tích hợp của nó theo thời gian, hoạt động nghiên cứu cần được tiến hành chu đáo để nhận ra tính đích thực (tính nguyên gốc) của lễ hội Mục đồng. Vì thế, để tránh hoạt động nặng về hình thức, các cơ quan ban ngành có liên quan cần tạo điều kiện để khuyến khích các học giả tâm huyết tiếp tục nghiên cứu, sưu tầm và xuất bản các ấn phẩm (in ấn, video, tranh ảnh) về lễ hội Mục đồng và đình thần Nông; xây dựng mô hình phục dựng lễ hội Mục đồng thích hợp,... Đồng thời, lãnh đạo địa phương cần xây dựng quy chế để các nhà nghiên cứu chuyển giao kết quả của mình cho địa phương dùng làm tài liệu lưu trữ phục vụ sự nghiệp bảo tồn giá trị lễ hội Mục đồng. Thực tế, thời gian qua đã có một số giảng viên, sinh viên về làng tìm hiểu lễ hội Mục đồng, nhưng chưa có ai chuyển giao kết quả cho địa phương, ngoại trừ Hội Văn hóa dân gian Đà Nẵng [4].

- *Đẩy mạnh các hoạt động nhằm nâng cao sự hiểu biết của người dân về giá trị của lễ hội Mục đồng và đình thần Nông:* Thâm nhuần quan điểm cần tăng cường phát huy giá trị lễ hội Mục đồng trong cuộc sống hằng ngày của người dân để giá trị của loại hình văn hóa này tiếp tục tỏa sáng. Tuy nhiên, nghiên cứu của chúng tôi cho thấy, lễ hội độc đáo này đang chịu tác động mạnh mẽ của đời sống hiện đại. Hiện có tới hơn 35 % những người được hỏi trả lời rằng, họ bận làm kinh tế và học tập nên chưa có thời gian để trải nghiệm sự kiện văn hóa này ở địa phương và hơn 85 % các em học sinh được hỏi trả lời là họ thích các điệu nhảy hiện đại Rock, Hip hop, và nhạc cụ hiện đại hơn hát diễn xướng và nhạc cụ dân tộc. Theo đó, một trong những cách tốt nhất của bảo tồn giá trị lễ hội Mục đồng là gìn giữ bằng chính niềm tự hào của người dân về những di sản văn hóa của họ và cộng đồng làng Phong Nam (Phong Lệ cũ) phải là chủ thể của lễ hội truyền thống. Nên cần phải đẩy mạnh các hoạt động nhằm khơi dậy niềm tự hào trong cộng đồng dân cư và đặc biệt ngay trong nhà trường phổ thông địa phương – các em học sinh là những công dân thực hành các hoạt động văn hóa dân gian của làng trong tương lai. Các hoạt động có thể làm là tổ chức các hoạt động ngoại khóa bằng cách lồng ghép vào chủ đề “địa phương học” và các hoạt động đoàn đội, chẳng hạn, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về lễ hội Mục đồng, về đình thần Nông, về nghệ thuật hát lĩnh xướng và hát đồng dao trong lễ hội Mục đồng, tổ chức những buổi thi kể chuyện về thần tích thần Nông và lễ hội Mục đồng hay thi vẽ tranh về lễ hội Mục đồng;... Đồng

thời, để lan tỏa các giá trị lễ hội cần tích cực tuyên truyền giúp người dân hiểu hơn giá trị lễ hội nhằm tăng cường lòng tự hào cùng cố thái độ trân quý các hoạt động văn hóa truyền thống, bằng cách xây dựng phòng tư liệu lễ hội Mục đồng. Tại đây, sẽ trưng bày hình ảnh lễ hội Mục đồng, kết quả nghiên cứu của các học giả và hình ảnh các cuộc thi tìm hiểu về lễ hội Mục đồng,...

- *Phục dựng lại không gian kiến trúc đình thần Nông*: Đình thần Nông có giá trị lớn về nghệ thuật kiến trúc và mỹ thuật. Hơn nữa, lễ hội Mục đồng diễn ra trong không gian làng mà chủ yếu tại cồn Thần và đình thần Nông. Nhưng hiện nay, cảnh quan ngôi đình này bị xâm hại nghiêm trọng bởi sự hiện diện của trường Trung học cơ sở Nguyễn Hồng Ánh. Hiện tại, đình thần Nông không có tam quan. Để vào chiêm bái, người dân phải đi qua cổng trường và sân trường. Ấn ngữ liền ngay mặt trước ngôi đình là dãy phòng học cao 2 tầng và phía nam là dãy nhà công năng của trường. Vậy nên địa phương cần có kế hoạch phục dựng lại không gian cảnh quan đình thần Nông. Kinh phí cho việc phục dựng cần theo hướng xã hội hóa.

- *Xúc tiến các hoạt động nhằm xây dựng trải nghiệm sản phẩm du lịch lễ hội Mục đồng làng Phong Lệ và đình thần Nông*: Đây mạnh hoạt động quảng bá và tích hợp sản phẩm sự kiện này với sản phẩm của doanh nghiệp lữ hành để hình thành tour, tuyến du lịch gắn với lễ hội Mục đồng và đình thần Nông nhằm thu hút khách đến tham quan để mang lại lợi ích kinh tế cho người dân và làm tôn vinh vẻ đẹp và phát triển các giá trị văn hóa, tăng lòng tự hào và ý thức phải bảo vệ bản sắc của lễ hội Mục đồng của cộng đồng dân cư. Từ đó, giúp cho việc phục hồi hiệu quả các giá trị văn hóa truyền thống. Đối với hãng lữ hành, công ty

du lịch có tour đưa du khách đến tham quan ngôi đình, trải nghiệm lễ hội Mục đồng cần được hưởng cơ chế khuyến khích nhằm khích lệ doanh nghiệp phát huy vai trò với cộng đồng. Đó là cách bảo tồn tích cực lễ hội Mục đồng làng Phong Lệ.

3. Kết luận

Lễ hội Mục đồng làng Phong Lệ là một phần quan trọng trong niên lịch của cư dân làng Phong Lệ cũ, là cột mốc thời gian về tín ngưỡng, xã hội, văn hóa, kinh tế quan trọng của cộng đồng địa phương. Lễ hội này cùng toàn bộ không gian văn hóa vật chất - kiến trúc nghệ thuật của nó tại làng Phong Lệ là di sản văn hóa phi vật thể vô cùng giá trị cần được phát huy trong tiến trình phát triển của thành phố Đà Nẵng năng động theo hướng hiện đại hóa. Nghiên cứu của chúng tôi góp phần bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa phi vật thể trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Cụ thể, bài báo đã tập trung làm sáng tỏ 4 nội dung: Lược sử làng và di sản kiến trúc nghệ thuật tại làng Phong Lệ cũ; Thần tích và hoạt động lễ hội Mục đồng; Giá trị lễ hội Mục đồng; Các giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị lễ hội Mục đồng làng Phong Lệ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Chí Trung, Cư dân Faifo trong lịch sử, Trung tâm Bảo tồn Di tích Hội An, tr. 61, Nxb TT in Quảng Nam, 2005
- [2] Ảnh: Suu tầm, Lê Quốc Công, <http://www.leminhquoc.vn/the-loai-khac/tac-pham-cua-ban-be/2133-le-ruoc-muc-dong-tai-lang-phong-le-quang-nam.html>
- [3] Ảnh: Suu tầm, Nguyễn Huy, <http://www.tienphong.vn/xa-hoi-phong-su/le-hoi-muc-dong-520288.tpo>
- [4] Hội Văn nghệ dân gian Đà Nẵng, *Lễ hội Mục đồng làng Phong Lệ (xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng)*, 2007.

(BBT nhận bài: 23/05/2016, phản biện xong: 02/06/2016)